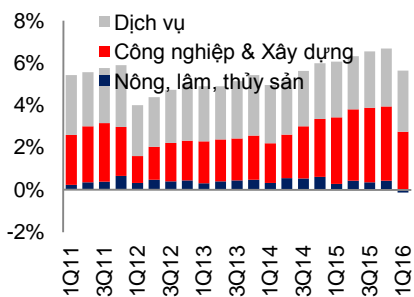


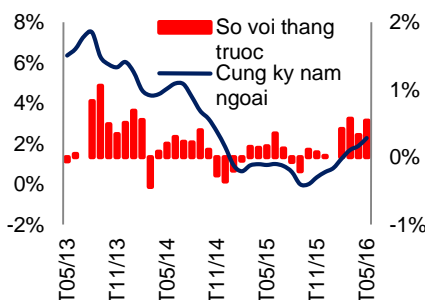
Nguyễn Hải Hiền
Chuyên viên Vĩ mô

Số liệu trong tháng	T4	T5
CPI (% Δ so với cùng kỳ năm trước)	1,89	2,28
Tổng mức bán lẻ (% Δ so với cùng kỳ năm trước)	7,5	7,8
Chỉ số SXCN (% ΔYoY)	7,9	7,8
Giá trị xuất khẩu (tỷ USD)	14,6	14,6
Giá trị nhập khẩu (tỷ USD)	14,1	15
Giải ngân FDI (tỷ USD)	1,2	1,1
Lợi suất TPCP 5 năm (%)	6,4	6,2
Dự báo cả năm	2015	2016F
GDP danh nghĩa (tỷ USD)	191,3	205,4
GDP tính theo giá thực tế (% so với năm trước)	6,7	6,6
CPI (% Δ so với cùng kỳ năm trước)	0,6	3,5
Giá trị xuất khẩu (% Δ so với cùng kỳ năm trước)	8,1	9,0
Giá trị nhập khẩu (% Δ so với cùng kỳ năm trước)	12,0	8,9
Cán cân thương mại/GDP (%)	(1,6)	(1,8)
M2 / GDP (%)	140,3	150,3
Tổng tín dụng/GDP (%)	111,0	119,0
FDI thực hiện (tỷ USD)	14,5	16,0

Cơ cấu tăng trưởng GDP theo lĩnh vực



Tỷ lệ lạm phát

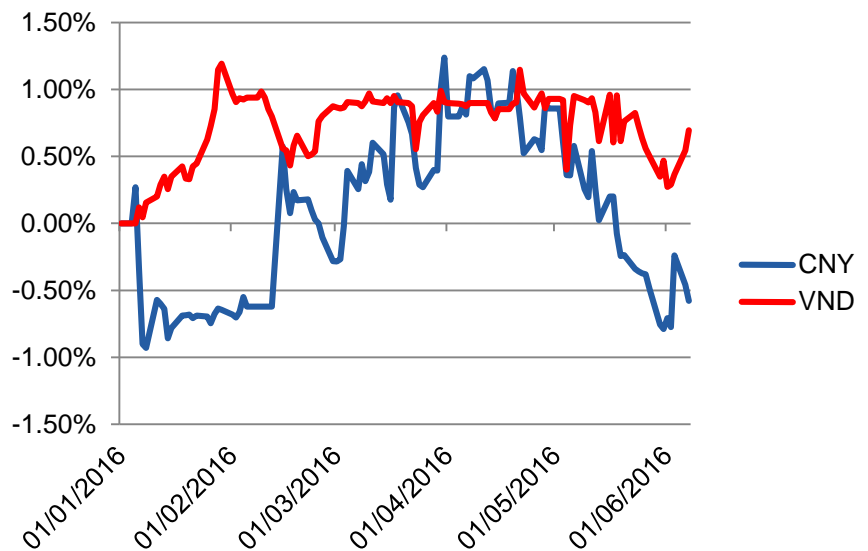


Cơ chế tiền tệ trong nước giúp giảm tác động từ diễn biến của NDT

Xu hướng cán cân thanh toán thuận lợi giúp gia tăng cơ chế ngoại hối trong nước, giảm ảnh hưởng từ diễn biến của đồng NDT.

- Xuất siêu và số liệu FDI từ đầu năm thuận lợi giúp thị trường hối đoái trong nước giao dịch dựa theo cơ chế thị trường.
- Thông tư 07/2016/TT-NHNN được thông qua trong tháng 5 đã cho phép các ngân hàng thương mại cho các công ty xuất khẩu vay ngoại tệ ngắn hạn sau 3 tháng tạm dừng. Những NĐT đã phản ứng với thông tin này bằng cách găm giữ USD nhằm chờ đợi TT07 có hiệu lực từ ngày 01/06/2016, làm giảm giá tiền Đồng (VND).
- Để giải quyết lo ngại chính sách về thanh khoản tăng cao trong hệ thống ngân hàng và đầu cơ xung quanh TT07, Ngân hàng Nhà nước đã tái phát hành tín phiếu kho bạc vào ngày 30/5 sau 6 tháng gián đoạn. Động thái này tạo ra áp lực đối với các ngân hàng nắm giữ lượng USD cao và các thành phần tham gia thị trường bắt đầu bán bớt lượng găm giữ, do vậy làm giảm áp lực trượt giá của tiền đồng. Sự can thiệp này của NHNN cũng làm tăng lãi suất liên ngân hàng từ mức thấp 0.5% vào ngày 30 tháng 5 lên 1.7% vào ngày 7 tháng 6.

Hình 1: Diễn biến đồng NDT và VND tính từ đầu năm 2016



Với việc giá điện bán lẻ sẽ giữ nguyên cho đến cuối năm, chúng tôi vẫn tiếp tục giữ dự báo lạm phát cả năm ở mức 3,5%.

- CPI tháng 5 tăng 0,54% so với tháng 4/2016 và tăng 2,28% so với tháng 5/2015. Số liệu CPI tháng 6 sẽ rất quan trọng khi những áp lực làm tăng giá như giá dầu thô & khí đốt tiếp tục phục hồi, cũng như giá thép xây dựng bán lẻ cũng tăng đang thay thế ảnh hưởng của tình trạng hạn hán đang dần cải thiện tại Việt Nam.

Nếu số liệu CPI trong 6 tháng đầu năm tăng 2,6% so với cùng kỳ 2015, chúng tôi sẽ giữ dự báo nguyên dự báo cả năm 3,5%.

- Chúng tôi dự báo lạm phát tháng 6 sẽ đạt 0,29% so với tháng 5/2016, do những yếu tố đề cập ở trên và lưu ý rằng giá gas sục giảm vào đầu tháng 6 sẽ có tác động đến CPI tháng 6.

Dù thặng dư thương mại vẫn tích cực trong 5 tháng đầu năm, thị trường vẫn khá bi quan về con số cuối năm.

- Sau khi kết thúc năm 2015, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia dự báo mức thâm hụt thương mại năm 2016 sẽ đạt 4 tỷ USD so với thâm hụt 3,5 tỷ USD năm 2015. 5 tháng sau đó, Việt Nam vẫn đang có mức thặng dư thương mại 1 tỷ USD và Bộ Công thương vẫn dự báo mức thâm hụt thương mại thấp hơn 5% tổng giá trị xuất khẩu, tương đương với gần 9 tỷ USD. Bộ Công thương dự báo nhập khẩu sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm với nhập khẩu máy móc và nguyên vật liệu cho xây dựng cơ sở hạ tầng.
- Chúng tôi lưu ý rằng năm 2015 có mức nhập khẩu máy móc lớn nhất 27,6 tỷ USD. Cộng số liệu này trong dự báo FDI giải ngân năm 2016, và ghi nhận lượng máy móc nhập khẩu tính từ đầu năm, chúng tôi dự báo mức thâm hụt 3,7 tỷ USD, tăng nhẹ so với số liệu 2015.
- Xuất khẩu trong tháng 5 đạt 14,6 tỷ USD (tăng 7% so với cùng kỳ), nâng tổng kim ngạch xuất khẩu 5 tháng đầu năm lên 67,7 tỷ USD (tăng 6,6% so với 5 tháng 2015). Xuất khẩu từ khối doanh nghiệp FDI chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu, hơn 70%. Điện thoại và linh kiện vẫn là nhóm dẫn đầu trong kim ngạch xuất khẩu với tăng trưởng hàng năm 20,6%. Các thị trường xuất khẩu chính là Mỹ, EU, Trung Quốc, ASEAN, Nhật Bản và Hàn Quốc.
- Kim ngạch nhập khẩu trong tháng 5 là 15 tỷ USD (+14,9% YoY) và 5 tháng đầu năm đạt 66,3 tỷ USD (-0,9% so với cùng kỳ 2015). Trung Quốc vẫn là thị trường xuất khẩu chính sang Việt Nam với giá trị 19,2 tỷ USD (-2,9% so với 5 tháng 2015).
- Do đó, thặng dư thương mại trong 5 tháng đầu năm 2016 đạt 1,36 tỷ USD, tương ứng với 2% tổng kim ngạch xuất khẩu. Việc 5 tháng đầu năm đạt thặng dư thương mại, so với mức thâm hụt 3,4 tỷ USD cùng kỳ 2015 là dấu hiệu đáng khích lệ khi mức thâm hụt năm 2015 đã tăng nhanh nhất trong 5 tháng đầu năm.
- Tương ứng, chúng tôi thực hiện điều chỉnh dự báo tăng trưởng xuất khẩu cả năm còn 9% từ mức 10% trước đây, cũng như hạ dự báo tăng trưởng nhập khẩu còn 8,9% so với mức 11% trước đây. Dự báo cán cân thương mại tính theo phần trăm GDP giảm còn thâm hụt 1,8%.

FDI đăng ký trong 5 tháng đầu năm tăng gấp đôi so với cùng kỳ 2015.

- FDI giải ngân trong 5 tháng đầu năm 2016 đạt 5,8 tỷ USD (+17,2% so với cùng kỳ 2015), hoàn thành 36% dự báo cả năm của chúng tôi (16 tỷ USD).
- FDI đăng ký trong tháng 5 tăng mạnh đạt 5,07 tỷ USD. Tổng vốn FDI trong 5 tháng đầu năm 2016 đã đạt kết quả ấn tượng, đạt 10,6 tỷ USD, tăng 136% so với cùng kỳ năm 2015. 65% lượng vốn đăng ký được đầu tư vào ngành sản xuất. Hàn Quốc vẫn là nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam khi có lượng vốn đầu tư chiếm 1/3 trong số vốn FDI đăng ký trong 5 tháng đầu năm.
- Chúng tôi cho rằng với những lợi ích đạt được từ hiệp định TPP, và FTA Việt Nam-EU và điều kiện kinh doanh cải thiện trong 6 tháng qua, Việt Nam có thể đạt mục tiêu vốn FDI đăng ký 25 tỷ USD và giải ngân 16 tỷ USD trong năm 2016.

Nhu cầu trong nước tiếp tục cho thấy dấu hiệu hứa hẹn.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 5 tăng 2,4% so với tháng 4/2016. IIP 5 tháng đầu năm 2016 tăng 7,5% so với cùng kỳ năm ngoái; mức tăng trưởng này thấp hơn so với giai đoạn tương tự cùng kỳ năm 2015 (+9,2%).
- Chỉ số PMI của Việt Nam tăng nhẹ từ 52,3 trong tháng 4 lên 52,7 trong tháng 5, mức cao nhất trong 6 tháng qua, báo hiệu diễn biến mạnh mẽ của ngành sản xuất tại Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng của ngành sản xuất xuất phát từ lượng đơn hàng mới cao hơn.
- Sự kiện cá chết hàng loạt tại miền Trung có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến tỷ lệ tăng trưởng của dịch vụ Nghỉ dưỡng và Nhà nghỉ (+6,2%0 và dịch vụ Du lịch (+6,7%) trong chỉ số Tổng mức bán lẻ của Tổng Cục Thống kê, vốn có mức tăng trưởng 7,8% trong tháng 5/2016 so với tháng 4/2016, thấp hơn cùng kỳ năm ngoái (+8,2%)

Nhu cầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) lớn với mức lợi suất thấp hơn.

- Thanh khoản cao của hệ thống ngân hàng hỗ trợ cho nhu cầu cầu mạnh mẽ đối với TPCP trong tháng 5 đặc biệt là các kỳ hạn ngắn (3 năm và 5 năm), với tỷ lệ thâu/chào thâu đạt 90%. Ngoài việc đẩy nhanh hoạt động cho vay, các ngân hàng thương mại cũng tập trung đầu tư vào TPCP cho các mục đích ngân quỹ.
- Nhu cầu mạnh mẽ đã giữ lợi suất ở mức thấp. Do thanh khoản cao, các ngân hàng sẵn sàng mua TPCP với mức lợi suất thấp chỉ khoảng 4,5% (kỳ hạn 1 năm).

Tình hình kinh tế vĩ mô

Chỉ số giá tiêu dùng

Lạm phát tháng 5 tăng mạnh do mức tăng giá mạnh của nhóm Giao thông Vận tải và Nhà ở & Xây dựng

Hình 2: Lạm phát tháng 5

	05/2016 so với 04/2016	05/2016 so với 05/2015	CPI trung bình (5 tháng 2016 so với 5 tháng 2015)
Lạm phát	0,54%	2,28%	1,59%
Lạm phát cơ bản	0,25%	1,87%	1,78%

Nguồn: Tổng cục Thống kê

- CPI tháng 5 ghi nhận mức tăng của tất cả 11 nhóm ngành, trong đó nhóm ngành GT-VT và Nhà ở & Xây dựng là 2 nhóm ngành đóng góp chính cho mức lạm phát cao của tháng này, theo cơ sở không tính theo tỷ trọng.
- Giá GT-VT tăng mạnh 2,39% (so với tháng 4) là một trong những yếu tố chính dẫn dắt CPI tháng 5 khi sự phục hồi của giá dầu thô toàn cầu làm giá xăng đã tăng tháng thứ ba liên tiếp. Tuy nhiên, dù nhóm GT-VT đã tăng thời gian qua, so với cùng kỳ năm ngoái, nhóm này vẫn đang giảm 9,2%.
- Nhóm Nhà ở & Xây dựng đã có mức tăng tháng cao thứ nhì trong tháng 5 khi tăng 0,88%. Giá khí gas đã tăng trong 3 tháng qua, khi tăng tổng cộng 16.500 đồng/mỗi bình 12kg, cùng với mức tăng mạnh của giá thép xây dựng (tăng 11% so với tháng 4/2016), là các yếu tố đóng góp cho mức tăng cao nhất của nhóm này kể từ tháng 5/2015.
- Mặc dù không phải là nhóm tăng mạnh nhất trong tháng 5. Mức tăng 0,36% của nhóm thực phẩm & dịch vụ ăn uống vẫn có tác động lớn đến lạm phát do tỷ trọng lớn của nhóm này trong giỏ CPI. Giá thực phẩm đã tăng tháng thứ 7 liên tiếp do ảnh hưởng nghiêm trọng từ hạn hán và xâm nhập mặn tại Đồng bằng Sông Cửu Long.

Dự báo lạm phát tháng 6 – Mức tăng giá cả sẽ chững lại trong tháng 6.

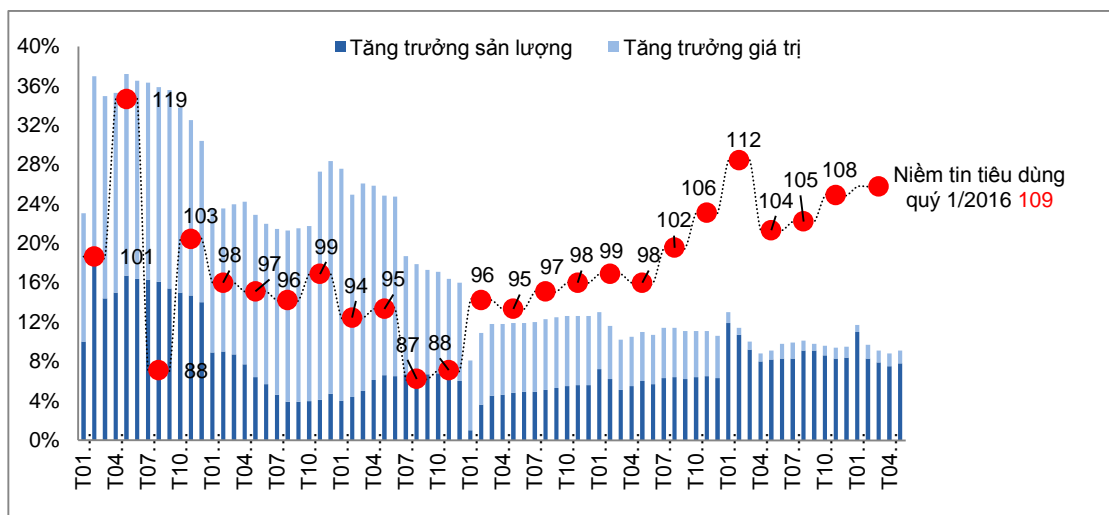
Chúng tôi ước tính CPI tháng 6 sẽ tăng 0,29% so với tháng 5 do những lý do sau:

- Sự phục hồi của giá dầu thô toàn cầu sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến mức giá cả của tháng 6.
- Chúng tôi dự giá vật liệu xây dựng sẽ tăng nhẹ khi tháng 6 vẫn là mùa cao điểm của xây dựng.
- Ngoài ra, ảnh hưởng từ hạn hán và xâm nhập mặn tại Đồng bằng sông Cửu Long sẽ tiếp tục gây ra ảnh hưởng đến giá sản lượng.

Domestic Activity

Niềm tin tiêu dùng cải thiện một điểm trong quý 1/2016 và tăng trưởng tổng mức bán lẻ cho thấy nhu cầu tiêu dùng mở rộng.

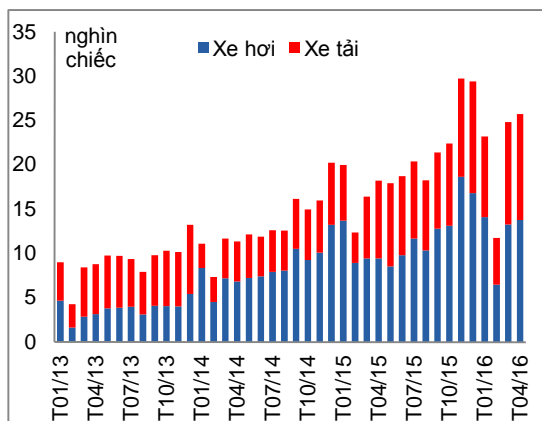
Hình 3: Tăng trưởng tổng mức bán lẻ và niềm tin người tiêu dùng



Nguồn: Tổng cục Thống kê, AC Nielsen

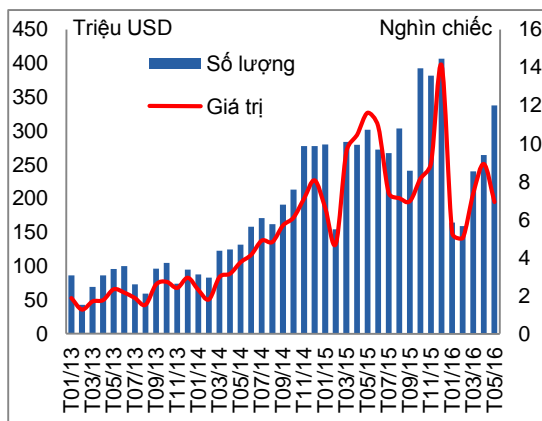
Doanh số xe hơi và xe tải tháng 4 đã thiết lập lại đà tăng sau khi giảm nhẹ hồi đầu năm. Số liệu CBU (xe nhập khẩu nguyên chiếc) trong tháng 5/2016 đã củng cố điều này

Hình 4: Sản lượng ô-tô bán ra của VAMA



Nguồn: VAMA

Hình 5: Lượng xe nhập khẩu nguyên chiếc



Nguồn: Tổng cục Hải quan, TCTK

Sản xuất công nghiệp

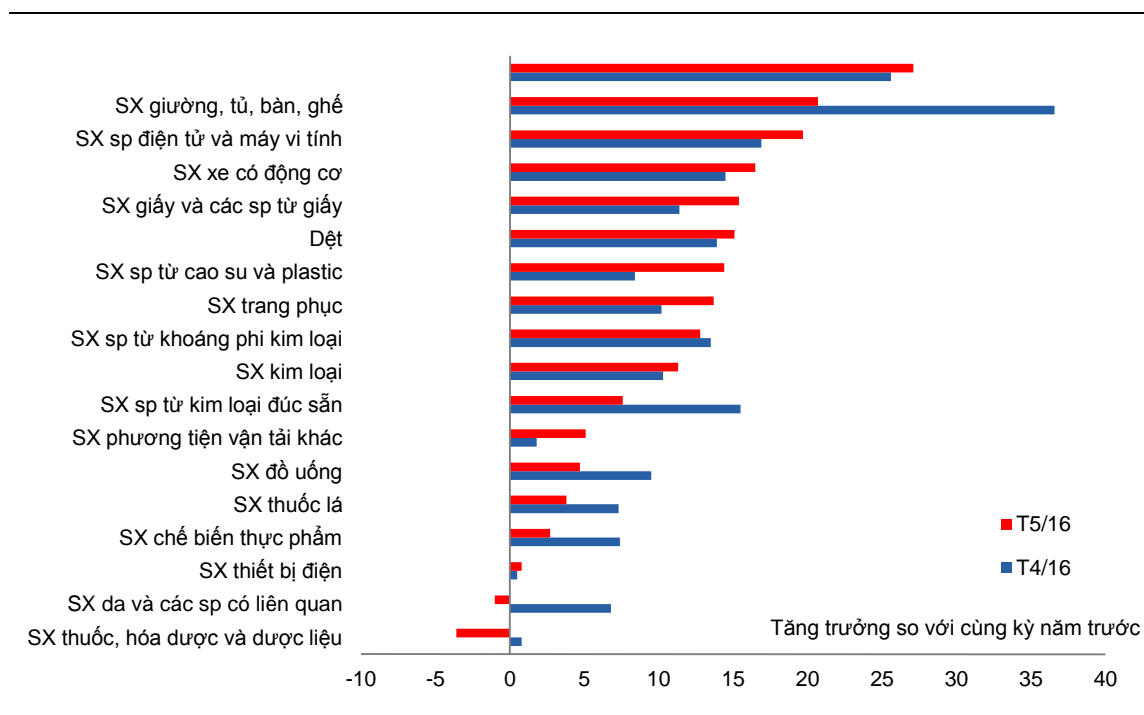
Số liệu 5 tháng đầu năm 2016 so với 5 tháng 2015 tiếp tục theo xu hướng tháng 4/2015, khi thu hẹp khoảng cách giữa số tương ứng 2015 và 2014, cũng như chỉ báo xu hướng trong sản lượng công nghiệp tiếp tục giá tăng càng về thời điểm cuối năm 2016.

Hình 6: Tăng trưởng chỉ số SXCN trong 5 tháng 2016 – So sánh

	05/2016 so với 05/2015	05/2016 so với 04/2016	5 tháng 2016 so với 5 tháng 2015	5 tháng 2015 so với 5 tháng 2014
Toàn ngành	7,8%	2,4%	7,5%	9,2%
Khai khoáng	-4,4%	0,9%	-1,2%	6,3%
CN chế biến chế tạo	11,2%	2,3%	9,7%	9,9%

Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

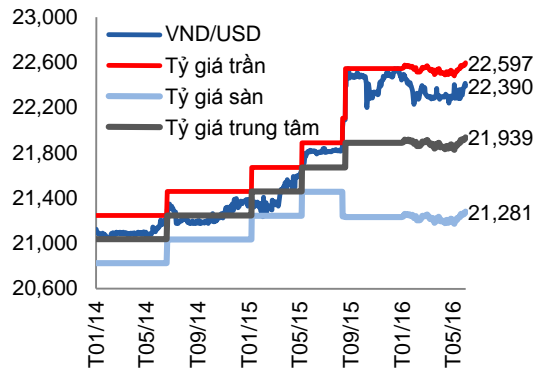
Hình 7: Chỉ số SXCN các ngành công nghiệp chế biến – chế tạo



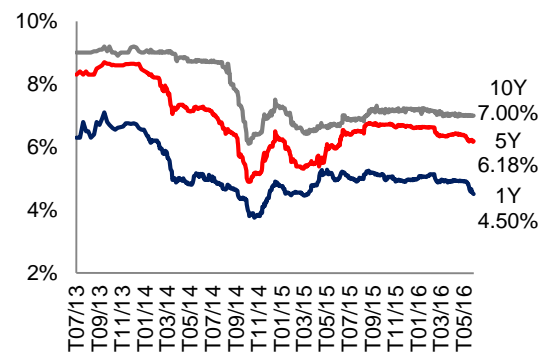
Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

Các chỉ báo vĩ mô

Hình 1: Tỷ giá USD/VND



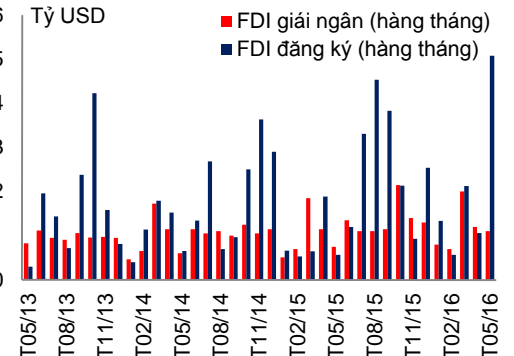
Hình 2: Lợi suất trái phiếu Chính phủ



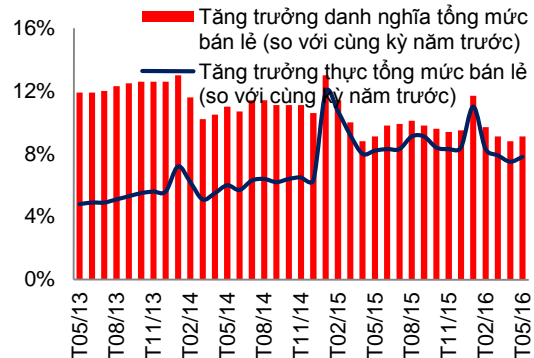
Hình 3: Cán cân thương mại



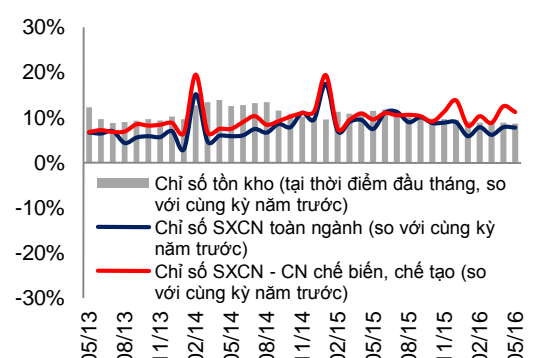
Hình 4: FDI



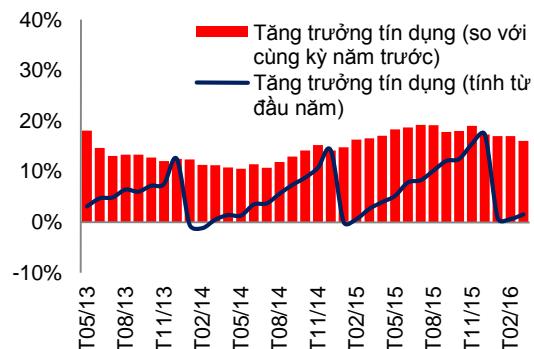
Hình 5: Tăng trưởng tổng mức bán lẻ



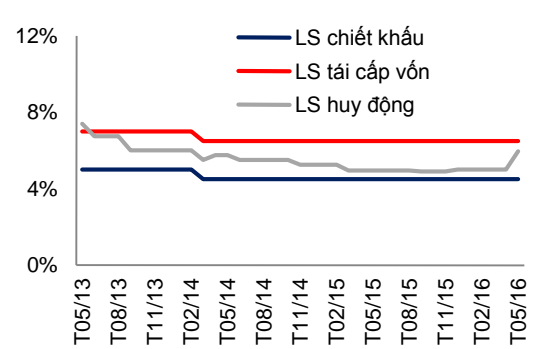
Hình 6: Chỉ số sản xuất công nghiệp



Hình 5: Tăng trưởng tín dụng



Hình 6: Chỉ số sản xuất công nghiệp



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Tôi, Nguyễn Hải Hiền, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của VCSC

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Tổng lợi nhuận cổ đồng (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20% Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi VCSC đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOẢN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Giá mục tiêu: Trong hầu hết trường hợp, giá mục tiêu sẽ tương ứng với đánh giá của chuyên viên phân tích về giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu. Giá mục tiêu là mức giá cổ phiếu nên được giao dịch ở hiện tại nếu thị trường đồng ý quan điểm của chuyên viên phân tích và có những yếu tố xúc tác cần thiết để tạo ra sự thay đổi nhận thức trong thời hạn nhất định. Tuy nhiên, nếu chuyên viên phân tích tin rằng trong thời hạn xác định sẽ không có tin tức, sự kiện hoặc yếu tố thúc đẩy cần thiết để cổ phiếu có thể đạt đến giá trị hợp lý thì giá mục tiêu có thể khác với giá trị hợp lý. Ví dụ, trong hầu hết trường hợp, khuyến nghị của chúng tôi chỉ là đánh giá sự chưa phù hợp giữa giá thị trường hiện tại và giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu theo quan điểm của chúng tôi.

Phương pháp định giá: Để xác định giá mục tiêu, chuyên viên phân tích có thể sử dụng nhiều phương pháp định giá khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn, phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do và định giá so sánh. Việc lựa chọn phương pháp tùy thuộc vào từng ngành, công ty, tính chất cổ phiếu và nhiều yếu tố khác. Kết quả định giá có thể dựa trên một hoặc kết hợp nhiều phương pháp sau: 1) **Định giá dựa trên nhiều chỉ số** (P/E, P/CF, EV/doanh thu, EV/EBIT, EV/EBITA, EV/EBITDA), so sánh nhóm công ty và dựa vào số liệu quá khứ; 2) **Mô hình chiết khấu** (DCF, DVMA, DDM); 3) **Phương pháp tính tổng giá trị các thành phần** hoặc các phương pháp định giá dựa vào tài sản; và 4) **Phương pháp định giá sử dụng lợi nhuận kinh tế** (Lợi nhuận thặng dư, EVA). Các mô hình định giá này phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế vĩ mô như tăng trưởng GDP, lãi suất, tỷ giá, nguyên liệu với các giả định khác về nền kinh tế cũng như những rủi ro vốn có trong công ty đang xem xét. Ngoài ra, tâm lý thị trường cũng có thể ảnh hưởng đến việc định giá công ty. Quá trình định giá còn căn cứ vào những kỳ vọng có thể thay đổi nhanh chóng mà không cần thông báo, tùy vào sự phát triển riêng của từng ngành.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên hệ

CTCP Chứng khoán Bản Việt (VCSC)

www.vcsc.com.vn

Trụ sở chính

Bitexco, Lầu 15, Số 2 Hải Triều
Quận 1, Tp. HCM
+848 3914 3588

Phòng giao dịch

Số 10 Nguyễn Huệ
Quận 1, TP. HCM
+848 3914 3588

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Giám đốc

Barry Weisblatt, +848 3914 3588 ext 105
barry.weisblatt@vcsc.com.vn

Ngô Hoàng Long, Trưởng phòng cao cấp, ext 145

Tài chính, Công nghiệp, Tập đoàn đa ngành

Trịnh Ngọc Hoa, CV cao cấp ext 124

Lê Minh Thùy, Chuyên viên ext 116

Vật liệu xây dựng

Lý Thị Mỹ Dung, Chuyên viên ext 149

Vĩ mô

Nguyễn Hải Hiền, Chuyên viên ext 132

Hàng tiêu dùng, Ôtô và Săm lốp

Đặng Văn Pháp, Trưởng phòng ext 143

Nguyễn Thị Anh Đào, CV cao cấp ext 185

Lê Trọng Nghĩa, Chuyên viên ext 181

Phòng Giao dịch chứng khoán khách hàng tổ chức

& Cá nhân nước ngoài

Tổ chức nước ngoài

Michel Tosto, M. Sc.

+848 3914 3588 ext 102

michel.tosto@vcsc.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng trong nước

Hồ Chí Minh

Châu Thiên Trúc Quỳnh

+848 3914 3588 ext 222

quynh.chau@vcsc.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

109 Trần Hưng Đạo

Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+844 6262 6999

Phòng giao dịch

236 - 238 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, TP. HCM

+848 3914 3588

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

+848 3914 3588

research@vcsc.com.vn

Anirban Lahiri, Trưởng phòng cao cấp ext 130

Logistics và Nông nghiệp

Hoàng Minh Hải, Chuyên viên ext 138

Nguyễn Thanh Nga, Chuyên viên ext 199

Dầu khí, Điện và Phân bón

Đinh Thị Thùy Dương, CV cao cấp ext 140

Ngô Thùy Trâm, Chuyên viên ext 135

Khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh, Trưởng phòng ext 142

Nguyễn Thảo Vy, Chuyên viên ext 147

Nguyễn Đắc Phú Thành, Chuyên viên ext 173

BDS và Xây dựng

Lưu Bích Hồng, Trưởng phòng, ext 120

Hoàng Văn Thọ, Chuyên viên ext 174

Tổ chức trong nước

Nguyễn Quốc Dũng

+848 3914 3588 ext 136

dung.nguyen@vcsc.com.vn

Hà Nội

Nguyễn Huy Quang

+844 6262 6999 ext 312

quang.nguyen@vcsc.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.